TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 781/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 06/5/2026.
V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Phúc**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1**. Lê Thị Hạnh Sơn**

2. **Đặng Văn Ẩn**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phan Trọng Tường** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 347/2025/HNST ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 839/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1351/2026/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Dương Mạnh C**, sinh năm: 1977. CCCD: 004077005166 Địa chỉ: Xã T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Bà **Phan Thị Mỹ D**, sinh năm: 1981. CCCD: 271690863. Địa chỉ: Xã T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn ông Dương Mạnh C trình bày: Ông C và bà Phan Thị Mỹ D chung sống và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 17 tại Ủy ban nhân dân xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là xã La Ngà, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 15/02/2006. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và trong thời gian chung sống đến năm 2011, bà Phan Thị Mỹ D bỏ đi biệt tích không về mặc dù ông C cố gắng tìm kiếm nhưng vẫn không liên lạc và ông C đã yêu cầu tuyên bố bà Phan Thị Mỹ D mất tích theo quyết định số 08/2025/QĐST-VDS ngày 02/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó để ổn định cuộc sống, nay ông C yêu cầu được ly hôn với bà Phan Thị Mỹ D.

Về con chung: Có 02 con chung trẻ Dương Thị Bích P, sinh ngày:03/3/2003 (đã trưởng thành) và trẻ Dương Đức T, sinh ngày:17/10/2009. Ông C yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Dương Đức T, sinh ngày:17/10/2009 và không yêu cầu bà Phan Thị Mỹ D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Mạnh C tự khai không có.

Bị đơn bà Phan Thị Mỹ D mất tích theo quyết định số 08/2025/QĐST-VDS ngày 02/7/2025 cũa Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xét bị đơn bà Phan Thị Mỹ D đã mất tích theo quyết định số 08/2025/QĐST-VDS ngày 02/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên không thể tống đạt trực tiếp thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, vì vậy Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử vắng mặt bà Phan Thị Mỹ D theo quy định các Điều 227, Điều 254 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xét nguyên đơn ông Dương Mạnh C có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025). Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông C là đúng quy định pháp luật.

[2] Về thẩm quyền giải quyết:

Xét bị đơn bà Phan Thị Mỹ D có cư trú cuối cùng tại: 514/2, ấp 76, xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025), vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về các yêu cầu và trách nhiệm của đương sự:

Căn cứ vào chứng cứ và lời trình bày của đương sự có đù cơ sở xác định ông Dương Mạnh C và bà Phan Thị Mỹ D chung sống và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 17 tại Ủy ban nhân dân xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là xã La Ngà, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 15/02/2006, đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ông Dương Mạnh C được ly hôn với bà Phan Thị Mỹ D vì hiện tại bà Phan Thị Mỹ D mất tích theo quyết định số 08/2025/QĐST-VDS ngày 02/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông Dương Mạnh C là phù hợp pháp luật nên chấp nhận theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Xét về con chung: Có 02 con chung trẻ Dương Thị Bích P, sinh ngày: 03/3/2003 (đã trưởng thành) và trẻ Dương Đức T, sinh ngày:17/10/2009. Ông C yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Dương Đức T, sinh ngày:17/10/2009 thì điều này phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Dương Mạnh C không yêu cầu bà Phan Thị Mỹ D cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Mạnh C tự khai không có.

[3.3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn ông Dương Mạnh C phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Căn cứ vào Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2009 (đã sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Vắng mặt đối với ông Dương Mạnh C và bà Phan Thị Mỹ D.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Dương Mạnh C.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Mạnh C được ly hôn với bà Phan Thị Mỹ D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 17 tại Ủy ban nhân dân xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là xã La Ngà, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 15/02/2006 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con chung trẻ Dương Thị Bích P, sinh ngày: 03/3/2003 (đã trưởng thành) và trẻ Dương Đức T, sinh ngày: 17/10/2009. Giao trẻ Dương Đức T, sinh ngày: 17/10/2009 cho ông Dương Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết một hoặc cả hai bên có thể yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Mạnh C tự khai không có.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Dương Mạnh C phải chịu án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0019275 ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Dương Mạnh C đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi bổ sung năm 2014), thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi bổ sung năm 2014),.

Về quyền kháng cáo: Ông Dương Mạnh C và bà Phan Thị Mỹ D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 10, TP. Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã La Ngà, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Phúc